**Đóng góp ý kiến cho dự thảo nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 78/2025/nđ-cp ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nghị định số 79/2025/nđ-cp ngày 01 tháng 4 năm 2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **NGHỊ ĐỊNH SỐ 78/2025/NĐ-CP** | **NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 78/2025/NĐ-CP** | **ĐIỂM THAY ĐỔI** | **COMMENT** | **KIẾN NGHỊ** |
| **Điều 2. Lấy ý kiến trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật** | **Điều 2. Lấy ý kiến trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật** |  | Việc sửa đổi về thời gian cụ thể đăng tải là không hợp lý bởi:  Cụm từ “***trước khi***” rất chung, ở đây có thể hiểu một tháng hay dù là 1 ngày cũng đều là “trước khi”. Việc không quy định thời gian cụ thể khiến người dân, doanh nghiệp không có đủ thời gian để nghiên cứu, phân tích và đóng góp ý kiến xây dựng dẫn đến việc xây dựng VBQPPL không được khách quan, dân chủ, không bám sát thực tiễn để đảm bảo chất lượng văn bản sau khi ban hành. Đồng thời, ban soạn thảo sẽ không có đủ thời gian để tổng hợp ý kiến, tiếp thu và giải trình tất cả phản biện, dẫn đến dự thảo được xây dựng không toàn diện, khi áp dụng sẽ phát sinh vướng mắc buộc phải sửa đổi, bổ sung sau ban hành.  **Căn cứ pháp lý:**  **Khoản 4 Điều 5 Luật Ban hành VBQPPL 2025** quy định một trong các nguyên tắc xây dựng, ban hành VBQPPL là: ‘*4. Tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bình đẳng giới; bảo đảm dân chủ, công bằng, nhân đạo, công khai, minh bạch, khoa học, kịp thời, ổn định, khả thi, hiệu quả*.” Theo quy định này, cơ quan chủ trì soạn thảo cần cho các bên liên quan đủ thời gian để đóng góp ý kiến xây dựng, bảo đảm dự thảo có tính khả thi, hiệu quả khi áp dụng vào thi hành.  **Căn cứ thực tiễn:**  - Nếu không có thời hạn tối thiểu lấy ý kiến thì thời gian lấy ý kiến có thể bị rút ngắn (ví dụ: chỉ cho 3-5 ngày) để đẩy nhanh tiến độ hoặc mang tính hình thức. Điều này trên thực tế có thể tước đi cơ hội góp ý của người dân và các đối tượng chịu tác động.  - Những văn bản được ban hành vội vã, lấy ý kiến không đầy đủ và ban soạn thảo không đủ thời gian tiếp thu, giải trình thì dễ dẫn đến kém khả thi và xa rời thực tế. Khi áp dụng quy định của những văn bản này, chúng gây ra vướng mắc, tốn kém chi phí tuân thủ cho xã hội và sau đó lại phải sửa đổi, bổ sung  - Mốc thời gian 25 ngày và 30 ngày đang được áp dụng và cho thấy thời gian xây dựng văn bản quy phạm pháp luật không quá lâu, vừa bảo đảm ý kiến được lấy rộng rãi, vừa cho phép ban soạn thảo tổng hợp – giải trình ý kiến một cách thấu đáo. | Giữ nguyên như hiện hành |
| 5. Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày. | “5. ~~Cơ quan lập đề xuất chính sách~~ Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình ~~chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày~~ **trước khi văn bản quy phạm pháp luật được thông qua hoặc ký ban hành”.** | - Bỏ “Cơ quan lập đề xuất chính sách”  - Bỏ thời hạn cụ thể để đăng tải:  "*chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến, thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày*"  Thay thế bằng một mốc thời gian chung chung: "*trước khi văn bản... được thông qua hoặc ký ban hành*" |
| **Điều 21. Tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, rà soát, hoàn thiện ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày văn bản đối với dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**  2. Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo, Thường trực cơ quan chủ trì thẩm tra, cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo; ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và có văn bản gửi bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo về kết quả rà soát trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo. | **Điều 21. Tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, rà soát, hoàn thiện ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày văn bản đối với dự thảo luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**  *“*2. Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo, Thường trực cơ quan chủ trì thẩm tra, cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát ~~về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo~~; về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và có văn bản gửi bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo về kết quả rà soát trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo.*”.* | Dự thảo loại bỏ vai trò  rà soát **về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo** | Việc loại bỏ nội dung rà soát **về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo** là không hợp lý vì:   * **Theo căn cứ pháp luật:**   - Tại Luật ban hành văn bản pháp luật 2025, *“Điều 34. Khoản 4. Nội dung thẩm định dự án bao gồm:*  *b) Sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng;* ***tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật;”***  🡪 Việc loại bỏ khâu rà soát tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật là không tuân thủ với nội dung thẩm định dự án đã được quy định trong luật.  - Cũng tại khoản 1 Điều 34 đã quy định: “*1.* ***Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp*** *với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thẩm định dự án luật, pháp lệnh, ….”*  🡪Điều này cho thấy vai trò của Bộ tư pháp trong việc thẩm định dự án luật, pháp lệnh , nghị quyết là vô cùng quan trọng để đảm bảo về mặt pháp lý, ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày.   * **Căn cứ thực tiễn:**   Việc bỏ đi trách nhiệm rà soát về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật khiến cho văn bản không đảm bảo chất lượng trước khi trình QH thông qua dẫn đến các văn bản ban hành mâu thuẫn với nhau, với quy định hiện hành hoặc trái với Hiến pháp, ví dụ:  *“Ủy ban Pháp luật (tại Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình giám sát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021) đã phát hiện một số văn bản có nội dung có dấu hiệu chưa bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất như: Thông tư số 55/2021/TT-BCA quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện” [Nguồn: vov.vn ngày 23/11/2021]*  **Hậu quả có thể là:**   * Gây khó khăn cho các cơ quan, tổ chức, người dân trong việc tuân thủ các quy định pháp luật khi các quy định mâu thuẫn nhau, không biết phải tuân thủ theo quy định nào. * Tăng rủi ro tranh chấp, kiện tụng vì mâu thuẫn giữa các quy định, văn bản dẫn đến những cách hiểu, áp dụng khác nhau * Tốn chi phí, nhân lực để rà soát, sửa đổi bổ sung văn bản không đảm bảo chất lượng sau khi ban hành   Ngoài ra, cần bổ sung yếu tố "**sự phù hợp với thực tiễn**" khi rà soát, thẩm định nội dung để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của luật pháp: một văn bản pháp luật dù có hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật đến đâu, nếu không phù hợp với thực tiễn thì cũng khó có thể đi vào cuộc sống và phát huy tác dụng. Việc thẩm tra tính phù hợp với thực tiễn sẽ giúp phát hiện những quy định không phù hợp, khó thực hiện, hoặc không giải quyết được các vấn đề đặt ra.  Trên thực tế đã có nhiều văn bản được ban hành mà không phù hợp với thực tế, ví dụ:  *1. Thông tư sửa đổi Thông tư 24/2015/TT-BTTTT Nội dung: Yêu cầu doanh nghiệp phải nộp bản sao chứng thực khi quản lý và sử dụng tài nguyên internet.*  🡪Bất cập: Tăng thủ tục hành chính, không cần thiết trong thời đại chuyển đổi số.  *2. Thông tư 21/2017/TT-BCT Nội dung: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức formaldehyde và amin thơm từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may.*  🡪Bất cập: Gây tốn kém thời gian, chi phí kiểm tra cho doanh nghiệp, gây khó khăn trong sản xuất và xuất khẩu.  [*Nguồn: VNEconomy.vn ngày 26/08/2019*]  Từ những điểm trên cho thấy có một xung đột thực tế trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là: xung đột giữa yêu cầu về **tính thống nhất với hệ thống pháp luật** và yêu cầu về **tính phù hợp với thực tiễn**. Khi một quy định mới được đề xuất là tiến bộ, cần thiết cho thực tiễn nhưng lại mâu thuẫn với một quy định cũ đã lạc hậu, việc áp dụng cứng nhắc nguyên tắc "tính thống nhất" sẽ dẫn đến hệ quả tiêu cực là buộc cơ quan soạn thảo phải loại bỏ những giải pháp đột phá hoặc phải duy trì các quy định lỗi thời, từ đó tạo ra rào cản cho sự phát triển kinh tế - xã hội và làm cho quy định pháp luật không phù hợp với thực tiễn.  Để giải quyết tình trạng này, cần một cơ chế pháp lý cho phép xử lý mâu thuẫn một cách chủ động và hiệu quả ngay trong quá trình xây dựng văn bản. Do đó, cần bổ sung một nguyên tắc vào quy trình rà soát, thẩm định: *cho phép văn bản mới được quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ quy định trong văn hiện hành cùng cấp tương đương và cấp thấp hơn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật”* | Sửa đổi khoản 2 như sau:  2. Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo, Thường trực cơ quan chủ trì thẩm tra, cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát về **sự phù hợp với thực tiễn; về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo**; về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và có văn bản gửi bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo về kết quả rà soát trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo.*”.* Trường hợp qua rà soát phát hiện nội dung của dự thảo có mâu thuẫn với quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hiện hành nhưng phù hợp hơn với yêu cầu thực tiễn, văn bản kết quả rà soát của Bộ Tư pháp phải nêu rõ vấn đề này và đề xuất phương án để cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ nội dung liên quan tại văn bản hiện hành đó ngay trong dự thảo.” |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MỘT SỐ VẤN ĐỀ KIẾN NGHỊ KHÁC CHO NGHỊ ĐỊNH 78/2025/NĐ-CP** | | | |
| **Stt** | **Vấn đề** | **Cmt** | **Kiến nghị** |
| 1 | Khó tìm thông tin liên hệ / không thể liên lạc được người phụ trách soan thảo khi Doanh nghiệp muốn đóng góp ý kiến cho Dự thảo | - Khi cá nhân, tổ chức muốn đóng góp ý kiến xây dựng dự thảo, có những trường hợp cần xác nhận lại với ban soạn thảo những điểm chưa rõ, tuy nhiên việc liên hệ với người phụ trách của cơ quan soạn thảo là rất khó, không có thông tin liên lạc hoặc có nhưng không thể liên lạc được. Điều này khiến cho ý kiến đóng góp có thể thiếu chính xác hoặc không đầy đủ và đi ngược lại với quy định tại khoản 3, Điều 6 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025: “*3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền và* ***được tạo điều kiện tham gia góp ý kiến*** *về chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.”* | Sửa đổi khoản 1 Điều 6 của NĐ 78/2025/NĐ-CP  1. Tờ trình dự án, dự thảo văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ bao gồm các nội dung sau: sự cần thiết ban hành văn bản; mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự án, dự thảo văn bản; quá trình xây dựng dự án, dự thảo văn bản; bố cục và nội dung cơ bản của dự án, dự thảo văn bản, trong đó phải nêu rõ các nội dung quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều này; những nội dung bổ sung mới so với dự thảo văn bản gửi thẩm định (nếu có); dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình thông qua hoặc ban hành; vấn đề xin ý kiến (nếu có); **thông tin liên hệ (số điện thoại, email) của ban soạn thảo.** |
| 2 | Bản dự thảo có nội dung không thống nhất với bản trình thẩm định | * Một trong những bất cập trong quy trình xây dựng pháp luật hiện nay là tình trạng văn bản được thông qua có những nội dung mới, quan trọng nhưng lại không có trong dự thảo đã được công khai lấy ý kiến trước đó. Sự khác biệt này không chỉ là thay đổi câu chữ mà là sự bổ sung các quy định có tác động lớn, tạo ra những hệ quả tiêu cực cho cá nhân, tổ chức như: * Vi phạm nguyên tắc công khai, minh bạch và làm gia tăng rủi ro ban hành chính sách xa rời thực tiễn: việc lấy ý kiến công khai là để cơ quan soạn thảo thu thập các ý kiến đa chiều, phát hiện những điểm bất hợp lý và đảm bảo tính khả thi của chính sách. Việc bổ sung các nội dung mới sau giai đoạn này mà bỏ qua sự phản biện từ đối tượng chịu tác động trực tiếp sẽ khiến cho các quy định mới này có thể không phù hợp với thực tiễn và thiếu tính khả thi. * Các quy định mới được bổ sung mà không qua tham vấn thường thiếu sự đánh giá tác động thực tế. Doanh nghiệp có thể phải đối mặt với những yêu cầu không khả thi, tốn kém chi phí tuân thủ hoặc mâu thuẫn với quy trình vận hành hiện tại. * Mọi chi phí tăng thêm của doanh nghiệp cuối cùng đều sẽ được chuyển vào giá thành sản phẩm và dịch vụ. Khi doanh nghiệp phải chịu các loại phí, lệ phí bất ngờ, người dân sẽ là người cuối cùng phải trả cho những chi phí đó thông qua giá cả sinh hoạt đắt đỏ hơn một cách bất hợp lý.   - Trên thực tế đã phát sinh trường hợp văn bản quy phạm pháp luật bản thông qua có nội dung mới mà bản dự thảo công khai lấy ý kiến không có, ví dụ như: bản dự thảo công khai lấy ý kiến của Nghị định 105/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không đề cập đến mức phí và tỷ lệ bảo hiểm, tuy nhiên tại bản thẩm định lại có quy định với mức phí cao, gây tăng chi phí bảo hiểm rất lớn, không cần thiết cho tất cả các doanh nghiệp mà doanh nghiệp không hề biết cho đến khi Nghị định chính thức được ban hành. | Tất cả các phiên bản của Dự thảo đều được công khai lấy ý kiến trên cổng thông tin của chính phủ. |
| 3 | Dự thảo không công khai lấy ý kiến trên cổng TTĐT | Cổng TTĐT là một kênh quan trọng và thuận tiện để tiếp cận công chúng trong thời đại số hóa nhưng hiện nay, có văn bản không được công khai lấy ý kiến trên cổng TTĐT của Chính phủ hoặc các bộ, ngành. Việc không công khai dự thảo sẽ làm mất đi cơ hội được tiếp cận và đóng góp ý kiến của cá nhân, tổ chức khiến cho dự thảo mất đi những ý kiến khách quan, phù hợp với thực tiễn. Điều này không phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 6 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025: “*3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền và được tạo điều kiện tham gia góp ý kiến về chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.”* | Sửa khoản 1 Điều 2 của NĐ 78/2025/NĐ-CP  1. Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm đăng tải dự án, dự thảo văn bản trên cổng hoặc trang thông tin điện tử **của Chính phủ, Mặt trận tổ quốc và** cơ quan mình theo quy định của Luật và Nghị định này, trừ trường hợp nội dung văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi bí mật nhà nước. |
| 4 | Chưa có quy định cụ thể về việc lấy ý kiến Dự thảo từ các hiệp hội | Ở VN có rất nhiều Hiệp hội có khối lượng thành viên Doanh nghiệp lớn, trong khi đó Doanh nghiệp có vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế quốc gia:   * Doanh nghiệp đóng góp phần lớn vào tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam. Khu vực tư nhân, chủ yếu là doanh nghiệp, tạo ra khoảng 40-50% GDP, và con số này tiếp tục tăng lên * Doanh nghiệp đóng thuế, phí, lệ phí và các khoản nộp ngân sách khác. Đây là nguồn thu quan trọng để Nhà nước chi tiêu cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội * Doanh nghiệp tạo ra phần lớn việc làm cho xã hội, giúp giảm tỷ lệ thất nghiệp, tăng thu nhập cho người dân và cải thiện đời sống * Doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút vốn đầu tư từ nước ngoài, công nghệ tiên tiến và kinh nghiệm quản lý hiện đại.   🡪 Doanh nghiệp là người trực tiếp chịu tác động của các chính sách, quy định pháp luật. Họ hiểu rõ nhất những khó khăn, vướng mắc, những bất cập trong các chính sách hiện hành. Các hiệp hội có khả năng tập hợp ý kiến của các doanh nghiệp, từ đó đưa ra những ý kiến đóng góp có giá trị, phản ánh được tiếng nói chung của cộng đồng doanh nghiệp.  - Hiện tại, việc tổ chức lấy ý kiến trực tiếp cho các dự thảo còn thiếu tính thực tế vì số lượng mời đại diện các doanh nghiệp, hiệp hội quá ít so với đại diện các bộ, ngành. Các bộ ngành xây dựng dự thảo chỉ mang tính lý thuyết, trong khi các vấn đề thực tiễn cần lấy ý kiến từ những đối tượng chịu 2 tác động trực tiếp là các doanh nghiệp, hiệp hội. | Sửa khoản 3 Điều 2 của NĐ 78/2025/NĐ-CP:  3. Việc lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện trực tiếp hoặc thông qua tổ chức đại diện theo quy định của pháp luật về tổ chức chính trị - xã hội, pháp luật về hội; **các hiệp hội DN Việt Nam và nước ngoài chịu ảnh hưởng tác động của các quy định trong dự thảo.** |
| 5 | Cơ quan chủ trì soạn thảo không có trao đổi, tiếp thu, giải trình với bên đóng góp ý kiến | - Theo **Khoản 4 Điều 6 Luật Ban hành VBQPPL 2025** quy định: “*4. Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ và công khai việc tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội, tham vấn chính sách, góp ý chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*." Theo khoản này, việc tiếp thu phải đi đôi với giải trình, và việc giải trình phải được công khai một cách thực chất để người dân giám sát, nếu không sẽ chỉ là hình thức.  --> Tuy nhiên, nhiều bản dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật không có phần giải trình cụ thể và chỉ lấy ý kiến 1 chiều, không có sự trao đổi từ hai phía thông qua các buổi hội nghị, hội thảo,...dẫn đến nhiều ý kiến đóng góp không được tiếp thu dẫn đến khi quy định ra đời không phù hợp với thực tiễn.  - Theo Hội đồng luật quốc tế (International law commission), các Văn bản quy phạm pháp luật của các tổ chức quốc tế phải tuân theo các nguyên tắc về tính hợp pháp, minh bạch, dân chủ và trách nhiệm. Các Văn bản quy phạm pháp luật phải được ban hành theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong hiến chương, điều lệ hoặc các văn bản khác của tổ chức quốc tế. Các Văn bản quy phạm pháp luật phải được công bố một cách rộng rãi và kịp thời cho các thành viên bên liên quan.  - Theo báo cáo của Bộ Tư pháp năm 2022, có 38,9% số văn bản quy phạm pháp luật được ban hành không có phần giải trình về việc tiếp thu hoặc không tiếp thu các ý kiến đóng góp. Vì vậy, cần thực hiện chặt chẽ hơn quy định về giải trình trong các Văn bản quy phạm pháp luật .  --> Quy định rõ tăng cường sự trao đổi giữa bên lấy ý kiến và bên đóng góp để tiếp thu tối đa các ý kiến, nắm rõ hơn các thông tin cần thiết, giải đáp các thắc mắc và giải quyết các vấn đề có sự khác biệt, bất đồng hoặc xung đột trong quá trình xây dựng văn bản. | Sửa khoản 5 Điều 2 của NĐ 78/2025/NĐ-CP  5. Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm **trao đổi ý kiến với các cơ quan, cá nhân, tổ chức đóng góp ý kiến thông qua tổ chức hội nghị, hội thảo;** tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày.  **Sau khi đăng tải báo cáo tiếp thu, giải trình mà vẫn còn phát sinh ý kiến góp ý, cơ quan chủ trì có trách nhiệm tiếp tục ghi nhận, tổng hợp và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tiếp thu, chỉnh lý hoặc giữ nguyên nội dung dự thảo; đồng thời có phản hồi bằng văn bản tới đối tượng góp ý trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến.**  **Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm lấy ý kiến, trao đổi; tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình thì phải chịu trách nhiệm giải trình trước cơ quan có thẩm quyền đồng thời không được trình dự thảo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cho đến khi hoàn tất đầy đủ các trách nhiệm nêu tại khoản này.** |
| 6 | Cơ quan chủ trì soạn thảo đăng tải bản dự thảo dạng PDF dạng scan để lấy ý kiến | Định dạng PDF dạng scan khiến cá nhân và tổ chức đóng góp ý kiến  thay vì có thể sao chép trực tiếp để phân tích, so sánh thì buộc phải gõ lại toàn bộ nội dung - đặc biệt khó khăn với những dự thảo dài và chứa nhiều bảng biểu phức tạp.  Việc thực hiện thủ công này không chỉ tốn kém thời gian mà còn có thể dẫn đến sai sót, làm giảm hiệu quả và chất lượng của quá trình tham vấn ý kiến. | Sửa điểm a) khoản 4 Điều 7:  4. Gửi văn bản đăng tải trên công báo điện tử:  a) Cơ quan ban hành văn bản có trách nhiệm gửi bản chính văn bản đăng tải cùng bản điện tử **(định dạng .doc)** trong thời hạn quy định tại Điều 9 của Luật; việc đăng tải điều ước quốc tế trên công báo thực hiện theo Luật Điều ước quốc tế…. |